

Số: 01/2023/QĐST-VDS

CR, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CR

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Huỳnh Thị Kim Xuân**.

Thư ký phiên họp: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận CR tham gia phiên họp: Bà **Võ Thị Nhu** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận CR, thành phố CT mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2022/TLST-VDS ngày 16 tháng 12 năm 2022, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 35/2022/QĐST-VDS ngày 21 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà **Trần Xuân T**, sinh năm: 1960.
(Có mặt)

Địa chỉ: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Mã Xuân Tr**, sinh năm: 1978. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 24/3A Ngô Q, khu vực thị trấn Lê B, phường LB, quận CR, thành phố CT.

2. Bà **Mã Quế Tr**, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT.

3. Ông **Mã Cẩm L**, sinh năm: 1983. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT.

4. Bà **Mã Ngọc M**, sinh năm: 1986. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 54/2 Hàm N, khu vực thị trấn Lê B, phường Lê B, quận CR, thành phố CT.

5. Bà **Mã Kim N**, sinh năm: 1992. (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT.

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Bà Trần Xuân T yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Mã Quế Tr, sinh năm 1981, cư trú tại: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và công nhận cho bà được làm người giám hộ theo pháp luật.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận CR phát biểu ý kiến:**

- *Về thủ tục tố tụng:* Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, chưa phát hiện sai phạm.

- *Về nội dung:* Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ kết luận bà Mã Quế Tr có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Trần Xuân T về việc tuyên bố bà Mã Quế Tr có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận CR nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Bà Trần Xuân T yêu cầu tuyên bố bà Mã Quế Tr, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu công nhận cho bà được làm người giám hộ theo pháp luật. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận CR theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Xét yêu cầu của đương sự:* Căn cứ kết luận giám định của trung tâm pháp y tâm thần đối với bà Mã Quế Tr, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Sau khi tiến hành giám định đã kết luận:

Về y học: Hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: Chậm phát triển tâm thần vừa (F71 – ICD 10).

Về năng lực: Hiện tại đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Do đó, bà Trần Xuân T yêu cầu tuyên bố bà Mã Quế Tr có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở để được chấp nhận.

Ngoài ra, bà Trần Xuân T còn yêu cầu tuyên bố bà được làm giám hộ theo pháp luật của bà Mã Quế Tr. Theo quy định của pháp luật thì người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi phải có người giám hộ. Xét thấy, về nhân thân bà T là mẹ ruột của bà Tr. Hiện bà Tr đang sống chung với bà T và bà T cũng là người trực tiếp chăm sóc bà Tr nên bà T có đầy đủ các điều kiện làm giám hộ theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Bên cạnh đó, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Mã Xuân Tr, Mã Cẩm L, Mã Ngọc Mi và Mã Kim N đều có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và cũng có trình bày ý kiến là thống nhất với yêu cầu của bà Trần Xuân T về việc tuyên bố bà Mã Quế Tr có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, các đương sự đều thống nhất đề cho bà Trần Xuân T được làm người giám hộ theo pháp luật của bà Mã Quế Tr. Vì vậy, bà T yêu cầu được làm người giám hộ theo pháp luật cho bà Mã Quế Tr là có cơ sở chấp nhận.

[3] Như vậy, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy yêu cầu của bà Trần Xuân T là phù hợp với quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự 2015, khoản 1 Điều 27, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 23 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

1. Về yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Xuân T.

- Tuyên bố bà Mã Quế Tr, sinh năm 1981, nơi cư trú: Số 33/5, khu vực Thạnh M, phường Lê B, quận CR, thành phố CT có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Bà Trần Xuân T được làm người giám hộ theo pháp luật cho bà Mã Quế Tr. Bà Tiếp có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Xuân T thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tạm ứng lệ phí nên không nộp tạm ứng lệ phí và không phải chịu lệ phí.
- Các chi phí khác như chi phí giám định tâm thần bà Trần Xuân T đã thực hiện xong.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người vắng mặt tại phiên họp được kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ theo quy định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhân:**

- VKSND.Q.CR;
- Người TGT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Kim Xuân